

Số: **25** /2006/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày **17** tháng 8 năm 2006

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh
5 năm giai đoạn 2006 – 2010

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHOÁ XV, KỲ HỌP THỨ 8

Căn cứ Điều 120 Hiến pháp Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 (đã sửa đổi bổ sung năm 2001)

Căn cứ Điều 11 Luật Tổ chức HĐND và UBND được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2003;

Sau khi xem xét các báo cáo, tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo của các cơ quan hữu quan và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

A/ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH 5 NĂM 2001-2005:

Năm năm qua, nền kinh tế tỉnh nhà có bước phát triển khá toàn diện và đồng đều trên các lĩnh vực, các địa phương; lĩnh vực văn hoá - xã hội được duy trì và phát triển, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt; chính trị ổn định; tạo được nhiều nhân tố mới, góp phần đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hóa.

Một số định hướng lớn trong quy hoạch phát triển kinh tế của tỉnh bước đầu đã được hình thành như: Cảng biển nước sâu gắn với Khu Kinh tế Vũng Áng, Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo gắn với Khu kinh tế đường 8 và thị xã Hồng Lĩnh; Khu công nghiệp gắn với khu đô thị mới Xuân An; kết cấu hạ tầng thị xã Hà Tĩnh gắn với mỏ sắt Thạch Khê; bước đầu hình thành được một số vùng chuyên canh..... Năng lực cán bộ ở các cấp, các ngành đã từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; Có nhiều đổi mới trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, đặc biệt đã xác định đúng một số mũi trọng tâm để tập trung chỉ đạo và triển khai thực hiện có hiệu quả.

Nguyên nhân đạt được những thành tựu nói trên là nhờ đường lối đổi mới đúng đắn của Đảng; sự quan tâm chỉ đạo của Trung ương Đảng, Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương; sự nỗ lực khắc phục khó khăn của toàn thể Đảng bộ và nhân dân tỉnh nhà.

Mặc dù đạt được một những kết quả nêu trên, nhưng Hà Tĩnh vẫn còn là một tỉnh nghèo, chưa phát huy được tiềm năng và lợi thế, trình độ phát triển kinh tế còn thấp thua so với mức trung bình của cả nước và kém nhiều tỉnh trong vùng Bắc Trung bộ. Thực trạng kinh tế - xã hội vẫn còn những mặt yếu kém, bất cập, chủ yếu là:

1. Thu nhập quốc dân nền kinh tế thấp, sức cạnh tranh yếu. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá, gắn sản xuất với thị trường chậm; cơ cấu đầu tư còn bất hợp lý, thu hút đầu tư trực tiếp của nước ngoài kém hiệu quả; kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn và các khu công nghiệp còn nhiều bất cập.

2. Chưa tạo được chuyển biến mạnh trong việc đổi mới và phát triển doanh nghiệp nhà nước. Kinh tế tập thể phát triển chậm, việc chuyển đổi hợp tác xã theo Luật ở nhiều nơi còn mang tính hình thức, phần lớn doanh nghiệp nhỏ và vừa chủ yếu trong lĩnh vực xây dựng cơ bản. Các thành phần kinh tế khác chưa phát huy hết năng lực. Công tác quản lý còn nhiều hạn chế, cơ chế khuyến khích, thúc đẩy các thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh chưa phù hợp.

3. Giáo dục, đào tạo còn yếu về chất lượng, cơ cấu chưa phù hợp; còn có biểu hiện tiêu cực trong dạy, học, thi tuyển và khám chữa bệnh... Cơ sở vật chất của các ngành y tế, giáo dục, khoa học, văn hoá, thông tin, thể thao còn thiếu và yếu. Việc đổi mới cơ chế quản lý và thực hiện xã hội hóa triển khai chậm.

4. Đời sống của một bộ phận nhân dân còn nhiều khó khăn, nhất là ở miền núi, vùng sâu, vùng xa. Tỷ lệ lao động chưa có việc làm và có việc làm không ổn định còn lớn, tai, tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng và diễn ra phức tạp.

Những yếu kém nói trên có phần do yếu tố khách quan như: xuất phát điểm của nền kinh tế thấp, vốn cho đầu tư phát triển hạn chế, hậu quả của thiên tai, nhưng nguyên nhân chủ yếu vẫn là do công tác tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đảng, Pháp luật và Chính sách của Nhà nước chưa nghiêm, kém hiệu lực, hiệu quả. Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp có phần thiếu năng động sáng tạo chưa thật chủ động tranh thủ thời cơ, lợi thế của tỉnh. Sự phối hợp của các cơ quan, ban, ngành còn thiếu chặt chẽ. Công tác cải cách hành chính chuyển biến chậm; công tác tổ chức cán bộ có nhiều yếu kém, bất cập. Tổ chức bộ máy công kênh, chồng chéo, kém hiệu lực và hiệu quả. Một bộ phận cán bộ, công chức suy thoái về đạo đức, năng lực yếu kém. Tình trạng mất dân chủ, tệ quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, sách nhiễu dân, lãng phí còn nặng, đang là lực cản của sự phát triển và gây dư luận không tốt trong đời sống xã hội.

B/ MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

KẾ HOẠCH 5 NĂM 2006-2010:

Căn cứ vào mục tiêu của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, các nghị quyết 18, 19, 21 của Tỉnh uỷ, các nghị quyết HĐND tỉnh khoá XV; trên cơ sở kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2001-2005, xác định mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch 5 năm giai đoạn 2006-2010 cần tập trung là:

I. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu tổng quát của kế hoạch 5 năm 2006 - 2010: Tập trung mọi nguồn lực tạo bước đột phá về công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, các khu kinh tế trọng điểm, tạo động lực cho phát triển cả tỉnh, đồng thời hết sức coi trọng phát triển nông nghiệp, nông thôn toàn diện; phát triển thương mại, du lịch, dịch vụ, đẩy nhanh tiến trình đô thị hoá; thực hiện nhất quán chính sách kinh tế nhiều thành phần, mở rộng giao lưu, hợp tác kinh tế quốc tế; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về giáo dục - đào tạo, khoa học- công nghệ, y tế, văn hoá và các hoạt động xã hội; tranh thủ sự giúp đỡ của Trung ương và các nguồn lực từ bên ngoài để đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng, ưu tiên cho nông nghiệp, nông thôn và các vùng kinh tế trọng điểm. Phát triển bền vững, cải thiện căn bản đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tích cực đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội; bảo đảm quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị; phấn đấu đưa Hà Tĩnh từ một tỉnh nông nghiệp sớm trở thành tỉnh có công nghiệp - dịch vụ phát triển, tạo nền tảng để đến năm 2015 Hà Tĩnh trở thành một trong những trung tâm công nghiệp của miền Trung.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

- Tốc độ tăng trưởng GDP bình quân hàng năm đạt trên 12%. Cơ cấu GDP đến năm 2010: Công nghiệp - xây dựng 35%; thương mại - dịch vụ 37%; nông, lâm, ngư nghiệp 28%.
- Thu nhập bình quân đầu người đạt trên 10 triệu đồng.
- Sản lượng lương thực có hạt đạt 55 vạn tấn.
- Thu ngân sách nội địa trên 1.200 tỷ đồng.
- Kim ngạch xuất khẩu đến năm 2010 đạt 120 triệu USD.
- Giá trị sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp đạt 25 - 30 triệu đồng /ha/năm.
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đến năm 2010 là 0,7%.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm 3- 4%, giải quyết việc làm cho trên 3 vạn lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 35%;
- Đạt chuẩn phổ cập giáo dục bậc trung học ; 100% trạm y tế xã có bác sĩ và đạt chuẩn quốc gia, hạ tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống 20%, thực hiện giảm tỷ lệ sinh thô 0,4%/năm và duy trì mức sinh thay thế như hiện nay. Diện phủ sóng truyền hình đạt 90%.
- 100% đơn vị đạt tiêu chuẩn cơ sở an toàn làm chủ - sẵn sàng chiến đấu, 100% xã, phường, thị trấn ổn định về chính trị.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP:

1. Về phát triển kinh tế:

- *Công nghiệp - xây dựng:* Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản gắn với phát triển vùng nguyên liệu, công nghệ chế biến, tạo thị trường tiêu thụ ổn định và tăng nhanh giá trị sản phẩm nông nghiệp; tập trung vào các loại sản phẩm có thị trường xuất khẩu. Tạo cơ chế khuyến khích tất cả các thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh và các nhà đầu tư trong nước mạnh dạn đầu tư cho nuôi trồng, chế biến và xuất khẩu thủy hải sản; nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm trong điều kiện Việt Nam gia nhập WTO.

Củng cố và phát huy tối đa công suất của các nhà máy hiện có, từng bước đầu tư chiều sâu, mở rộng sản xuất để nâng công suất một số nhà máy đã sản xuất có hiệu quả khi thị trường có nhu cầu. Triển khai đầu tư các dự án: Khai thác mỏ sắt Thạch Khê, khu liên hợp luyện thép Vũng Áng, Các nhà máy nhiệt điện I, II, ở Vũng Áng, Thủy lợi Ngàn Trươi-Cẩm Trang; chế biến Pigment, Fero Mangan, mủ cao su, thực phẩm xuất khẩu, thức ăn gia súc, sản xuất bột ngọt... Hoàn thành Nhà máy thủy điện Hương Sơn.

Xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển làng nghề, khuyến khích hộ gia đình, tư nhân, HTX, doanh nghiệp đầu tư phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, các hoạt động phi nông nghiệp. Khuyến khích và tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế đầu tư phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực chế biến nông sản; hỗ trợ tạo lập các cụm công nghiệp, dịch vụ qui mô, các làng nghề truyền thống nhỏ ở các huyện.

Tiếp tục cải cách mạnh mẽ lĩnh vực thu hút đầu tư; Nâng cao chất lượng các dự án khả thi nhằm sử dụng có hiệu quả đồng vốn đầu tư, đẩy mạnh thu hút các nguồn vốn: ODA, FDI, vốn tín dụng ưu đãi của Trung ương và các nguồn tín dụng khác.

- Về phát triển nông nghiệp và nông thôn: Đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp và nông thôn theo hướng hình thành nền nông nghiệp hàng hoá phù hợp với nhu cầu thị trường và điều kiện sinh thái của từng vùng; chuyển dịch cơ cấu ngành, nghề, cơ cấu lao động, tạo việc làm thu hút nhiều lao động ở nông thôn. Xây dựng nông thôn mới đạt 20-25% số xã, thị trấn của cả tỉnh.

Có chính sách ưu đãi thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào phát triển công nghiệp và dịch vụ ở nông thôn. Chuyển một bộ phận lao động nông nghiệp sang các ngành, nghề khác. Đầu tư kết cấu hạ tầng cho nông nghiệp và nông thôn để tăng hiệu quả sản xuất nông nghiệp, tăng việc làm và thu nhập cho dân cư nông thôn.

- Thương mại - Du lịch: Phát triển mạnh thương mại, nâng cao năng lực và chất lượng hoạt động của các thành phần kinh tế để mở rộng thị trường trong nước và hội nhập quốc tế có hiệu quả, coi trọng và đáp ứng thị trường trong nước, nâng cao sức mua của thị trường trong tỉnh, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh hàng hoá xuất khẩu. Chủ động tìm kiếm thị trường mới, liên doanh, liên kết đối với các mặt hàng xuất khẩu, đầu tư hiện đại hoá công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, cải tiến bao bì, mẫu mã để từng bước đủ sức cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế. Mở rộng quan hệ qua hệ thống thông tin, hiện đại hoá thông tin, công khai hoá các thông tin thương mại, sẵn sàng hợp tác với các bạn hàng, trước hết là các nước trong khu vực.

Hình thành các trung tâm thương mại, siêu thị tại các thị xã, thị trấn. Đầu tư xây dựng các chợ nông thôn, nhất là ở miền núi, bảo đảm cung cấp một số sản phẩm thiết yếu cho vùng sâu, vùng xa, tạo thuận lợi cho việc tiêu thụ nông sản. Phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hàng hoá, hành khách ngày càng hiện đại, an toàn, có sức cạnh tranh, vươn nhanh ra thị trường khu vực. Tiếp tục

phát triển nhanh và hiện đại hoá dịch vụ bưu chính - viễn thông. Đến năm 2010, số máy điện thoại, số người sử dụng Internet trên 100 dân đạt mức trung bình trong khu vực.

Phát triển du lịch trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động trên cơ sở khai thác lợi thế về điều kiện tự nhiên, sinh thái, truyền thống văn hoá, lịch sử, đáp ứng nhu cầu du lịch trong nước và quốc tế, sớm đạt trình độ phát triển du lịch của khu vực. Đẩy mạnh hợp tác, liên kết xây dựng và đầu tư để nâng cấp cơ sở vật chất các khu du lịch trọng điểm. Mở rộng các dịch vụ tài chính - tiền tệ như tín dụng, bảo hiểm... Phát triển mạnh các dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ tư vấn, dịch vụ phục vụ đời sống, đáp ứng nhu cầu đa dạng trong sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội.

- *Về tài chính - tín dụng*: Tập trung mọi nguồn lực đầu tư phát triển sản xuất; thu đúng, thu đủ theo quy định của pháp luật, chống gian lận thương mại và trốn thuế. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, quản lý có hiệu quả nguồn ghi thu, ghi chi và nguồn thu từ cấp quyền sử dụng đất. Hệ thống ngân hàng đổi mới mạnh mẽ hoạt động tiền tệ, tạo cơ chế huy động nguồn lực trong dân cư, ưu tiên đầu tư cho vay phát triển sản xuất.

- *Về khoa học - công nghệ*: Lựa chọn và ứng dụng những công nghệ phù hợp với điều kiện phát triển của Hà Tĩnh, đồng thời chú trọng đón đầu những công nghệ tiên tiến để có điều kiện hội nhập và phát triển. Nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai và sử dụng hợp lý nguồn nước ở các địa phương. Củng cố và hoàn thiện hơn nữa dịch vụ kỹ thuật và tiêu thụ sản phẩm nông, lâm, ngư nghiệp. Thúc đẩy ứng dụng công nghệ sinh học, đồng thời bảo tồn nguồn gen các giống cây đặc sản, vật nuôi của địa phương. Chú trọng phát triển bền vững.

- *Về tài nguyên - môi trường*: Quy hoạch và quản lý tốt qui hoạch, kế hoạch sử dụng đất đến năm 2010; tăng cường quản lý tài nguyên nước tài nguyên khoáng sản; chú trọng bảo vệ môi trường trong đầu tư phát triển.

- *Về kinh tế đối ngoại*: Tăng cường hợp tác kinh tế, mở rộng quan hệ quốc tế, tranh thủ các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội.

- *Các chương trình, dự án trọng điểm phát triển kinh tế đến năm 2010, bao gồm*: Chương trình phát triển nguyên liệu phục vụ công nghiệp chế biến và tiểu thủ công nghiệp; Chương trình phát triển kinh tế biển và ven biển; Chương trình phát triển kinh tế phía Tây đường Hồ Chí Minh; Chương trình đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ khai thác mỏ sắt Thạch Khê và xây dựng Khu liên hợp luyện thép; Chương trình phát triển Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề và ngành nghề nông thôn; Chương trình phát triển kinh tế đường 8 - Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, cảng nước sâu Vũng Áng và cảng Xuân Hội; chương trình đào tạo nguồn nhân lực cho CNH, HĐH.

Tập trung các dự án trọng điểm:

- Dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê và xây dựng Nhà máy Thép liên hợp.
- Trung tâm Nhiệt điện Vũng Áng .
- Dự án thuỷ lợi đa mục tiêu Ngàn Trươi - Cẩm Trang.
- Dự án Hồ chứa nước thượng nguồn Sông Trí và đập Rào Trố.

- Dự án Trường Đại học Hà Tĩnh.
- Khu Kinh tế Vũng Áng.
- Dự án xây dựng Nhà máy Chế biến Pigments.
- Xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ các dự án trọng điểm của quốc gia, bao gồm: Cảng Sơn Dương, Cảng Vũng Áng (bến số 3); Hệ thống đường giao thông (đường bộ, đường sắt) nối mỏ sắt Thạch Khê, Cảng Vũng Áng với hệ thống Quốc lộ, Xây dựng các Khu tái định cư các dự án trọng điểm.

- Một số dự án lớn như : Đường tránh Quốc lộ IA; đường Phan Đình Phùng kéo dài; Nhà máy Bia Toàn Cầu; đầu tư mới Nhà máy Bia Hà Tĩnh, nâng cấp Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Y học cổ truyền, Đại học Hà Tĩnh... Các dự án thực hiện Nghị quyết số 18 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ. Phấn đấu thị xã Hà Tĩnh được công nhận thành phố trực thuộc tỉnh vào năm 2007

- Về các nội dung đầu tư, HĐND tỉnh giao cho UBND tỉnh làm việc với các huyện, thị, các ngành, thống nhất với Thường trực, các ban HĐND tỉnh để quyết định và thông báo cho HĐND tỉnh vào kỳ họp tiếp theo.

2. Về văn hoá xã hội: Tăng cường củng cố và phát triển lĩnh vực văn hoá - xã hội theo hướng đẩy mạnh xã hội hoá các ngành văn hoá, y tế, giáo dục, thể dục thể thao, dạy nghề và các hoạt động xã hội.

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, củng cố vững chắc thành quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, thực hiện phổ cập giáo dục bậc trung học, đẩy mạnh xây dựng trường chuẩn quốc gia, hình thành trường Đại học đa ngành, nâng cấp trường Trung học Y tế, trường Dạy nghề Việt - Đức thành trường cao đẳng. Nâng chất lượng phong trào xây dựng làng, xã, cơ quan đơn vị văn hoá, quan tâm giữ gìn, tôn tạo các di sản văn hoá vật thể và phi vật thể, chú trọng xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, hoàn thiện các thiết chế văn hóa cơ sở. Quan tâm phát triển thể thao quần chúng và đầu tư phát triển thể thao thành tích cao, nhất là những môn Hà Tĩnh có ưu thế. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, kiểm chế mức độ tăng dân số, chuyển dịch cơ cấu dân số một cách hợp lý, gắn với giải quyết việc làm, nâng cao chất lượng lao động, tăng tỷ lệ lao động công nghiệp và dịch vụ, hạn chế thất nghiệp. Thực hiện tốt chính sách đối với người có công và gia đình chính sách, đẩy lùi các tai, tệ nạn xã hội; nâng cao đời sống tinh thần nhân dân, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa.

3. Về quốc phòng - an ninh: Tiếp tục quán triệt và thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa IX) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc; Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục pháp luật cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, không ngừng nâng cao tinh thần cảnh giác, triệt để chống âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch. Tăng cường hoạt động phối hợp, kết hợp giữa các lực lượng Quân sự, Công an, Biên phòng nhằm nâng cao khả năng phòng thủ, nhất là tuyến biên giới, bờ biển và hải đảo. Xây dựng nền Quốc phòng toàn dân và thế trận An ninh nhân dân vững chắc xây dựng cơ sở an toàn làm chủ - sẵn sàng chiến đấu.

Có biện pháp kiên quyết và đấu tranh có hiệu quả đối với các loại tội phạm ,ngăn chặn các tai, tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn ma túy, tai nạn giao thông; tăng

cường công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật. Nâng cao chất lượng và chấn chỉnh công tác chấp hành các văn bản pháp quy của chính quyền các cấp. Đẩy mạnh công tác thanh tra, tập trung vào các lĩnh vực quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, giải phóng mặt bằng, đất đai, chính sách xã hội gắn với xử lý nghiêm túc, kịp thời các trường hợp vi phạm; tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo kịp thời, đúng luật.

4. Về cải cách hành chính: Tiếp tục cải cách, đổi mới bộ máy hành chính nhằm nâng cao hiệu lực và trình độ đội ngũ cán bộ, đẩy lùi tình trạng quan liêu, suy thoái đạo đức, lối sống. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ chuyên môn và công nhân lành nghề theo hướng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ hiện có, hoàn thiện chính sách thu hút cán bộ, công nhân giỏi về công tác tại Hà Tĩnh.

Trên cơ sở pháp luật và chính sách của Nhà nước, cần vận dụng cụ thể và sáng tạo vào địa bàn Hà Tĩnh. Tập trung xây dựng và hoàn thiện một số chính sách chủ yếu như chính sách phát triển vùng nguyên liệu cho công nghiệp, chính sách phát triển nguồn nhân lực, chính sách xã hội trong phát triển, chính sách ưu tiên đầu tư cho các thị trấn, thị tứ.

Hoàn thành cơ bản việc sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước. Đẩy mạnh cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước, đặc biệt là các doanh nghiệp có tình hình tài chính khó khăn, tạo hành lang pháp lý bình đẳng để mọi thành phần kinh tế cùng phát triển.

5. Đấu tranh phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Triển khai Quyết định số 30/2006/QĐ -TTg ngày 06/2/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng; xây dựng, ban hành và triển khai kế hoạch hành động của UBND tỉnh về phòng chống tham nhũng.

Triển khai Quyết định số 25/2006/QĐ -TTg ngày 26/01/2006 về việc ban hành chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện Quy chế của UBND tỉnh về tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng vốn, tài sản nhà nước.

C/ TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh có kế hoạch cụ thể chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai thực hiện tốt Nghị quyết này. Thường trực HĐND, các ban HĐND và các đại biểu HĐND tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát Ủy ban nhân dân các cấp trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

Hội đồng nhân dân tỉnh kiến nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên động viên nhân dân phát huy vai trò làm chủ, đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch 5 năm giai đoạn 2006-2010, các mục tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI; tích cực giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức nhà nước.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khoá XV kỳ họp thứ 8 thông qua./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quân khu 4;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- TT MTTQ tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Lưu: VT. *150 bản*

CHỦ TỊCH HĐND TỈNH HÀ TĨNH



Nguyễn Thanh Bình